

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2025/DS-ST

Ngày: 17 - 4 - 2025

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Phan Văn Thà;

2- Bà Nguyễn Hồng Trang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Công Thái An là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 210/2024/TLST-DS ngày 03-10-2024 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-DS ngày 10-3-2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 09/2025/QĐST-DS ngày 27-3-2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ G, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, có đơn yêu cầu vắng mặt.

Bị đơn: Ông Trần Văn H, sinh năm 1968 và bà Cao Thị T, sinh năm 1967; cùng trú tại: Tổ D, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03-10-2024, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị N trình bày:

Vào ngày 20-5-2022 âm lịch, tức ngày 18-6-2022 dương lịch bà N cho vợ chồng ông H, bà T vay số tiền 180.000.000 (một trăm tám mươi triệu

đồng). Khi vay ông H, bà T có ký giấy mượn tiền, lãi suất thỏa thuận miệng là 1%/tháng, thời hạn trả nợ 4 tháng, đến ngày 18-10-2022 trả tiền gốc, tiền lãi trả hàng tháng. Sau khi vay ông H, bà T đã trả tiền gốc 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng, không nhớ ngày trả, chưa trả tiền lãi, đến hạn trả nợ ông H, bà T không trả.

Ngày 12-02-2025, bà N rút một phần yêu cầu khởi kiện về tiền lãi chỉ yêu cầu trả tiền vay gốc.

Nay bà N yêu cầu ông Trần Văn H và bà Cao Thị T có trách nhiệm trả số tiền gốc còn lại là 100.000.000 đồng (một trăm triệu) đồng, không yêu cầu trả tiền lãi.

Ông Trần Văn H, sinh năm 1968 và bà Cao Thị T, sinh năm 1967; cùng trú tại: Tổ D, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh là bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; đương sự chấp hành đúng các quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. **Bà N** là nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; **ông H, bà T** là bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, xét xử vắng mặt **bà N, ông H, bà T**.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của **bà Nguyễn Thị N** đối với **ông Trần Văn H và bà Cao Thị T** về “**Tranh chấp hợp đồng vay tài sản**”.

Buộc **ông Trần Văn H và bà Cao Thị T** có nghĩa vụ trả cho **bà Nguyễn Thị N** số tiền vay gốc 100.000.000 (một trăm triệu) đồng và ghi nhận bà N không yêu cầu trả tiền lãi.

2. Về án phí: Ông **Trần Văn H và bà Cao Thị T** phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Bà N là nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; ông H, bà T là bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, xét xử vắng mặt bà N, ông H, bà T.

Về nội dung vụ án:

[2] Về yêu cầu khởi kiện: Xét yêu cầu khởi kiện của bà N: Vào ngày 20-5-2022 âm lịch, bà N cho vợ chồng ông H, bà T vay số tiền 180.000.000 (một trăm tám mươi triệu đồng), có viết giấy mượn tiền bà T ký tên, ông H lẫn tay, lãi suất thỏa thuận miệng là 1%/tháng, thời hạn trả nợ 4 tháng, tiền lãi trả hàng tháng. Sau khi vay ông H, bà T đã trả tiền gốc 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng, về tiền lãi ông H, bà T chưa trả. Đến hạn trả nợ nhưng ông H, bà T không trả nợ. Nay bà N yêu cầu ông H và bà T trả số tiền gốc còn lại là 100.000.000 đồng (một trăm triệu) đồng, không yêu cầu trả tiền lãi. Ông H, bà T là bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án để giải quyết vụ kiện. Căn cứ vào biên bản xác minh hộ khẩu nhân khẩu ngày 04-12-2024 xác định, ông H, bà T có nơi cư trú, nhà ở tại tổ D, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh nhưng đi làm thuê không thường xuyên có mặt tại địa phương và Tòa án nhân dân huyện Tân Biên đã tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng nhưng ông H, bà T không đến để làm việc. Căn cứ vào giấy mượn tiền ngày 20-5-2022 âm lịch thể hiện bà N cho ông H bà T vay 180.000.000 đồng, bà N thừa nhận đã trả 80.000.000 đồng còn nợ lại 100.000.000 đồng là có căn cứ.

[3] Ngày 12-02-2025, bà N rút một phần yêu cầu khởi kiện về tiền lãi chỉ yêu cầu trả tiền vay gốc. Bà N rút phần yêu cầu về tiền lãi là tự nguyện nên chấp nhận đình chỉ phần yêu cầu khởi kiện về tiền lãi.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định ông H, bà T có vay tiền của bà N còn nợ số tiền 100.000.000 đồng nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà N. Buộc ông H bà T có nghĩa vụ trả cho bà N số tiền vay gốc 100.000.000 đồng, ghi nhận bà N không yêu cầu trả tiền lãi.

[5] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà N đối với ông H và bà T về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” nên ông H và bà T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[6] Các đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với những nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N đối với ông Trần Văn H và bà Cao Thị T về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Buộc ông Trần Văn H và bà Cao Thị T có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền vay gốc 100.000.000 (một trăm triệu) đồng và ghi nhận bà N không yêu cầu trả tiền lãi.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Trần Văn H và bà Cao Thị T chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu số tiền lãi tương ứng với số tiền chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật Dân sự.

Đình chỉ về yêu cầu tiền lãi.

2. Về án phí: Ông Trần Văn H và bà Cao Thị T phải chịu 5.000.000 (năm triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị N tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0005196 ngày 03 tháng 10 năm 2024 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Các đương sự (bà Nguyễn Thị N, ông Trần Văn H, bà Cao Thị T) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ xét xử;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Thu